

Bản án số: 34/2024/HS-ST
Ngày: 06-8-2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CẨM XUYỀN, TỈNH HÀ TĨNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Duy Hoàng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Văn Thanh
Ông Nguyễn Công Dũng

- Thư ký phiên toà: Ông Lê Hồng Dũng - Thư ký Tòa án nhân dân Huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh tham gia phiên toà: Ông Nguyễn Văn Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 8 năm 2024, tại điểm cầu trung tâm phòng xử án Tòa án nhân dân huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh kết nối với điểm cầu thành phần tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh, mở phiên toà xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 31/2024/HSST ngày 03/7/2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 34/2024/QĐXXST-HS ngày 25/7/2024 đối với:

* Bị cáo: Nguyễn Đình Đ, sinh ngày: 02/6/1988, tại xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Nơi cư trú: Thôn Hưng Mỹ, xã Cẩm T, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Dân tộc: Kinh; Quốc tịch: Việt Nam; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hoá: 12/12; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Chức vụ, đoàn thể, đảng phái: Quân chúng; Con ông Nguyễn Đình P (Đã chết) và con bà Trần Thị H, sinh năm 1960, trú tại thôn Hưng M, xã Cẩm T, huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh; Vợ: Ngô Thị V, sinh năm 1988 (Đã ly hôn); Con: 01 đứa, sinh năm 2013; Tiền án: Bản án hình sự sơ thẩm số 61/2021/HS-ST, ngày 21/10/2021 của Toà án nhân dân huyện Cẩm Xuyên xử phạt 09 tháng tù về tội “Chống người thi hành công vụ”, theo quy định tại khoản 1, Điều 330 Bộ luật hình sự. Ngày 16/5/2022, chấp hành xong hình phạt và các nội dung khác của bản án, chưa được xoá án tích; Tiền sự: Không.

Nhân thân: Có 05 nhân thân.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 20/2009/HSST ngày 12/8/2009 của Toà án nhân dân Huyện Cẩm Xuyên xử phạt 05 năm 06 tháng tù về tội “Cướp tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 133 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 30/8/2011 chấp hành xong hình phạt và các nội dung liên quan đến bản án, đương nhiên được xoá án tích.

- Bản án hình sự sơ thẩm số 02/2014/HSST, ngày 07/3/2014 của Toà án nhân dân Huyện Cẩm Xuyên xử phạt 18 tháng tù về tội “Huỷ hoại tài sản”, theo quy định tại Khoản 1 Điều 143 Bộ luật hình sự năm 1999. Ngày 23/02/2015 chấp hành xong hình phạt và các nội dung liên quan khác của bản án, đương nhiên được xoá án tích.

- Ngày 17/3/2008, bị Công an huyện Cẩm Xuyên xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức phạt tiền 200.000 đồng về hành vi “Gây rối trật tự công cộng”, tại quyết định số 31/QĐ-XPHC, đã thi hành xong ngày 17/3/2008.

- Ngày 23/7/2015, bị Công an phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh xử phạt vi phạm hành chính bằng hình thức Cảnh cáo về hành vi “Sử dụng trái phép chất ma túy”.

- Quyết định số 01/QĐ-TA, ngày 16/8/2016 của Toà án nhân dân Huyện Cẩm Xuyên áp dụng biện pháp xử lý hành chính đưa vào cơ sở giáo dục bắt buộc thời hạn 24 tháng. Ngày 18/8/2018 chấp hành xong.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 04/4/2024, đến ngày 06/4/2024 chẵn tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Hà Tĩnh đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

* *Người bị hại:* Cháu Trần Ngọc B, sinh ngày 18/12/2008; Nghề nghiệp: Học sinh; Trú tại: Thôn Yên T, xã Nam Phúc T, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại: Ông Võ Quốc H -Trợ giúp viên pháp lý, thuộc Trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Người đại diện hợp pháp cho bị hại: Chị Hoàng Thị T, sinh năm 1980; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn Yên T, xã Nam Phúc T, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

* *Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan:*

- Cháu Nguyễn Gia H, sinh ngày 22/9/2008; Nghề nghiệp: Học sinh; Trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn Cẩm X, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

Người đại diện hợp pháp cho Nguyễn Gia H: Chị Nguyễn Thị Trà G, sinh năm 1985; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Tổ dân phố 8, thị trấn Cẩm X, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Gia T, sinh năm 1991; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trú tại: Thôn Minh L, xã Yên H, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

- Bà Trần Thị H, sinh năm 1960; Nghề nghiệp: Giáo viên nghỉ hưu; Trú tại: Thôn Hưng Mỹ, xã Cẩm T, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Có mặt)

* *Người làm chứng:*

- Anh Trần Đức A, sinh năm 2003; Trú tại: Thôn Mỹ A, xã Cẩm Q, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Nguyễn Đình Đ, sinh năm 1984; Trú tại: Thôn Phúc T, xã Nam Phúc T, Huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Chị Nguyễn Thị Anh Đ, sinh năm 1980; Trú tại: Thôn 6, xã Cẩm Q, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

- Anh Phan Văn H, sinh năm 1995; Trú tại: Thôn Yên B, xã Cẩm B, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh (Vắng mặt)

* *Người tham gia tố tụng khác:* Cán bộ, chiến sỹ tại điểm cầu thành phần hỗ trợ phiên tòa gồm: Ông Hoàng Trọng D và ông Nguyễn Văn T - Cán bộ trại tạm giam Công an Hà Tĩnh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các T liệu có tại hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 03/4/2024, Nguyễn Gia T điều khiển xe mô tô nhãn hiệu HALIM, biển kiểm soát 72H7-10... chở Nguyễn Đình Đ đi đến quán của chị Nguyễn Thị Anh Đ, tại thôn 6, xã Cẩm Quang, Huyện Cẩm Xuyên ăn uống. Khoảng 0 giờ 30 phút ngày 04/4/2024, quán chị Đ đóng cửa nên Đ rủ T đi đến nhà bạn để tiếp tục uống bia và được T đồng ý. Đ điều khiển xe mô tô nói trên chở T, khi đến Cửa hàng xăng dầu Petrolimex số 81, thuộc địa phận tổ dân phố 1, thị trấn Cẩm X, Huyện Cẩm X thì T B Đ vào để đổ xăng, cùng lúc này có Nguyễn Gia H điều khiển xe mô tô chở cháu Trần Ngọc B và Trần Đức A cũng đến để đổ xăng. Lúc này, do không có tiền nên Nguyễn Đình Đ muốn xin tiền nhóm này nên Đ đi đến hỏi Trần Ngọc B “*Nhà em ở đâu?*”, thì B trả lời người ở Cẩm Nhượng, Đ tiếp tục hỏi Trần Đức A “*Nhà mày ở đoạn nào?*”, A trả lời “*Nhà em ở Cẩm Quan*”. Sau đó, Đ khoác vai và dẫn Anh ra phía lối đi ra khu nhà vệ sinh của cửa hàng xăng dầu. Tại đây, Đ thả tay khỏi người của A và hỏi “*Nhà mày ở đâu?*”, A trả lời “*Nhà em ở Cẩm Quan*”, Đ hỏi tiếp “*Mày có tiền không cho anh ít?*”, A trả lời “*Em có 60.000 đồng để ăn tối, em không có tiền*”, trả lời xong thì A đi ra ngoài đứng.

Đến khoảng 0 giờ 40 phút ngày 04/4/2024, khi A vừa đi ra ngoài, Nguyễn Đình Đ thấy cháu Trần Ngọc B đứng gần đó nên gọi “*Mày lại đây anh hỏi tý*”, cháu B liền đi đến vị trí của Đ, lúc này Đ hỏi “*Nhà ở đâu?*”, B trả lời “*Em người Cẩm Nhượng*”, Đ tiếp tục hỏi “*Mày có tiền không cho anh ít?*”, B trả lời “*Em học sinh làm gì có tiền, anh không thấy lúc nãy em gọi bạn em trả tiền đó à*”. Khi nghe B nói không có tiền nên Đ nảy sinh ý định chiếm đoạt điện thoại nên đã dùng tay pH đang cầm chìa khóa xe mô tô khoác vai, quàng qua cổ cháu B và nói “*Cho anh mượn cái điện thoại gọi cái?*”, cháu B trả lời “*Điện thoại em hết tiền*”, Đ nói tiếp “*Đưa điện thoại anh mượn gọi tý*”, lúc này cháu B bị Đ dùng tay pH quàng tay qua cổ, chìa khóa xe mô tô cầm ở tay đề vào cổ của cháu giống dao đâm B sợ hãi nên bỏ tay trái vào trong túi quần bên trái, phía trước cầm 01 chiếc điện thoại nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 12 Pro, màu đen, bên trong gắn số sim 0901.512.... (Của cháu Nguyễn Gia H nhờ cháu B cất hộ trước đó) đưa ra. Cùng lúc đó, Đ thả tay khỏi người của cháu B, dùng tay pH thò tay vào túi quần bên trái, phía trước của cháu B, giật điện thoại từ tay của cháu B rồi bỏ điện thoại vào túi quần phía trước bên pH Đ đang mặc, đi bộ đến vị trí xe mô tô nơi Nguyễn Gia T đứng. Bị Đ khống chế lấy mất điện thoại nên cháu Trần Ngọc B đi lại chỗ cháu Nguyễn Gia H và Trần Đức A nói việc đã bị Đ lấy chiếc điện thoại của cháu H đã gửi trước đó cho B. B cùng H và A gặp Đ, cháu B nói “*Chú ơi! cho em xin lại chiếc điện thoại, điện thoại bạn em dặt tiền em không có tiền mà dền*” thì Đ nói “*Điện thoại nào của mày, tao có lấy điện thoại của mày đâu!*”, sau đó Đ dùng tay pH tát vào má bên trái của cháu B một cái. Thấy Nguyễn Gia T đang đứng gần nên cháu B nói với T “*Chú ơi, chú nói bạn của chú trả lại điện thoại cho em cái*”, nghe vậy T nói với Đ “*Trả lại điện thoại cho nó đi*” nhưng Đ trả lời “*Tao có lấy đâu*”. Sau đó, Đ điều khiển xe mô tô chở T đi ra đường Quốc lộ 1A theo hướng về thị trấn Cẩm Xuyên. Thấy vậy, Nguyễn Gia H điều khiển xe mô tô chở theo B và Anh đuổi theo, trên đường đi Đ bị ngã nhưng sau đó dựng xe dậy tiếp tục điều khiển xe chở T đi theo đường Quốc lộ 15C hướng đi lên xã Cẩm Mỹ chở theo B và Anh tiếp tục đuổi theo đến khu vực cầu Lê Duẩn, thuộc địa phận xã Cẩm D, Cẩm Xuyên thì sợ nên dừng lại và quay về. Do không tìm được nhà bạn nên T rủ Đ đi về nhà ngủ nhưng Đ không về. Sau khi T rời đi,

Nguyễn Đình Đ lấy điện thoại chiếm đoạt được của cháu B ra và làm rơi xuống đường bị vỡ mặt phía sau và rời viên màn hình xung quanh, bỏ vào túi quần rồi đi bộ về nhà ở của gia đình.

Khoảng 08 giờ ngày 04/4/2024, Nguyễn Đình Đ mang điện thoại đến cửa hàng điện thoại “H Dung” của anh Phan Văn H, địa chỉ số 279, đường Nguyễn Biểu, phường Nam Hà, thành phố Hà Tĩnh. Đ gặp anh H và nói “*Sửa cho anh cái điện thoại*”. Sau khi kiểm tra thấy điện thoại bị vỡ mặt phía sau và rời viên xung quanh nên anh H nói “*Để đó kiểm tra, sửa lại chiều lấy*”. Sau đó, Nguyễn Đình Đ đến khách sạn Đại Bàng, ở phường Hà H Tập, thành phố Hà Tĩnh thuê phòng nghỉ. Đến 11 giờ 30 phút cùng ngày, Nguyễn Đình Đ bị cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên ra lệnh giữ người trong trường hợp khẩn cấp.

Tại bản kết luận định giá Tài sản số 23/KL-HĐĐG ngày 05/4/2024 của Hội đồng định giá Tài sản trong Tổ tụng hình sự Huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh kết luận như sau: 01 điện thoại Iphone 12 Pro, màu đen, bên trong gắn số sim 0901.512..., trị giá là 11.000.000 đồng.

Chiếc xe mô tô biển kiểm soát 72H7-10..., nhãn hiệu HALIM, Nguyễn Đình Đ sử dụng để tẩu thoát. Quá trình điều tra xác định đây là xe mô tô do ông Lê Văn Sở, trú tại thôn Bình Sơn, xã Đá Bạc, Huyện Châu Đức, tỉnh Bà Rịa -Vũng Tàu, đăng ký ngày 03/07/2003. Năm 2014 đã bán lại cho ông Phan Công Phước, trú tại thôn Yên Bình, xã Cẩm Bình, Huyện Cẩm Xuyên (có kèm giấy đăng ký xe mô tô, không có hợp đồng mua bán). Tháng 02/2024, ông Phước bán lại cho Nguyễn Gia T với giá 2.400.000 đồng (có kèm giấy đăng ký xe mô tô, không có hợp đồng mua bán).

** Về thu giữ, tạm giữ tài liệu đồ vật; xử lý vật chứng:* Quá trình điều tra, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Cẩm Xuyên đã thu giữ:

- Thu của anh Phan Văn H: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Apple, loại máy Iphone 12pro, màu đen, gắn thẻ sim số 0901512..., máy bị vỡ mặt lưng phía sau, hở màn hình, hở miếng dán viền, không kiểm tra chất lượng bên trong. Đã trả lại tài sản cho em Nguyễn Gia H;

- Thu của Nguyễn Gia T: 01 xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu đỏ, biển kiểm soát 72H7-10..., đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe mô tô dài 07 cm, phần mũi chìa được làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 4,2 cm, phần thân chìa được làm bằng nhựa dài 2,8 cm; 01 chìa khóa xe mô tô dài 03 cm, phần mũi chìa được làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 1,7 cm, phần thân chìa được làm bằng nhựa dài 1,3 cm, 02 chìa khóa trên được liên kết bằng móc khóa bằng kim loại hình tròn.

** Về trách nhiệm dân sự:* Trong quá trình điều tra, Nguyễn Đình Đ đã tác động gia đình là bà Trần Thị H (mẹ của Đ) bồi thường số tiền 10.000.000 đồng cho gia đình cháu Nguyễn Gia H để sửa chữa lại chiếc điện thoại mà Đ đã chiếm đoạt và gây hư hỏng. Gia đình cháu Nguyễn Gia H không yêu cầu bồi thường gì thêm.

Với hành vi nêu trên tại bản Cáo trạng số: 31/CT-VKSCX ngày 28/6/2024, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cẩm Xuyên, tỉnh Hà Tĩnh đã truy tố Nguyễn Đình Đ về tội “Cướp tài sản” theo quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật hình sự

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cẩm Xuyên giữ nguyên quyết định truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử:

- Về hình phạt: Áp dụng Điểm e Khoản 2 Điều 168; tiết đầu Điểm h Khoản 1 Điều 52; Điểm b, tiết đầu Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự. Xử phạt Nguyễn Đình Đ mức án tù 08 năm đến 08 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ 04/4/2024.

- Về xử lý vật chứng: Trả lại cho anh Nguyễn Gia T 01 xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu đỏ, biển kiểm soát 72H7-10..., đã qua sử dụng; 01 chìa khóa xe mô tô dài 07 cm và 01 chìa khóa xe mô tô dài 03 cm, 02 chìa khóa trên được liên kết bằng móc khóa bằng kim loại hình tròn.

- Về án phí: Buộc bị cáo pH chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không ai có ý kiến tranh luận với đại diện Viện kiểm sát. Bị cáo xin Hội đồng xét xử khoan hồng giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các T liệu, chứng cứ có tại hồ sơ đã được tranh tụng tại phiên tòa. Hội đồng xét xử thấy rằng:

[1] *Về tính hợp pháp của quyết định và hành vi của các cơ quan và những người tiến hành tố tụng:* Trong quá trình điều tra, truy tố Cơ quan điều tra Công an Huyện Cẩm Xuyên, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cẩm Xuyên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] *Về hành vi phạm tội:* Quá trình điều tra, truy tố cũng như tại phiên tòa, bị cáo Nguyễn Đình Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Lời khai của bị cáo là khách quan, phù hợp với Cáo trạng truy tố, cũng như các T liệu, chứng cứ khác có tại hồ sơ vụ án. Vì vậy, Hội đồng xét xử có căn cứ kết luận: Vào khoảng 00 giờ 40 phút ngày 04/4/2024, tại khu vực lối đi vào nhà vệ sinh của cửa hàng xăng dầu Petrolimex số 81, thuộc địa phận tổ dân phố 1, thị trấn Cẩm X, Huyện Cẩm X, tỉnh Hà Tĩnh, Nguyễn Đình Đ đã có lời nói đe dọa và sử dụng vũ lực để chiếm đoạt 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 12 Pro, màu đen, bên trong gắn thẻ sim số 0901.512..., trị giá là 11.000.000 đồng của cháu Trần Ngọc B, sinh ngày 18/12/2008 (15 tuổi 03 tháng 17 ngày).

Hành vi trên của Nguyễn Đình Đ đã cấu thành tội “*Cướp tài sản*”, với tình tiết định khung “*Phạm tội đối với người dưới 16 tuổi...*”, tội danh và hình phạt được quy định tại Điểm e Khoản 2 Điều 168 Bộ luật hình sự. Do đó, việc truy tố, xét xử bị cáo về tội danh, điều luật nói trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng “*Tái phạm*”, theo quy định tại tiết đầu Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự; Bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ: Người phạm tội tự nguyện bồi thường thiệt hại; Người B vệ quyền và lợi ích hợp pháp cho bị hại đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo; Người phạm tội thành khẩn khai báo; có bố ruột được Chủ tịch nước tặng thưởng Huân chương chiến sỹ vẻ vang hạng ba vì đã có thành tích phục vụ trong Quân đội Nhân dân Việt Nam; có mẹ ruột được Bộ trưởng Bộ giáo dục và Đ tạo tặng H chương vì sự nghiệp giáo dục, được quy định tại Điểm b, tiết đầu Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[4] *Về tính chất hành vi phạm tội và hình phạt*: Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, bị cáo nhận thức được việc cướp tài sản bị pháp luật nghiêm cấm và trừng trị nhưng vì muốn có tiền tiêu xài cá nhân nên cố ý thực hiện hành vi phạm tội, thể hiện sự liều lĩnh, bất chấp pháp luật. Hành vi của bị cáo đã xâm phạm đến tính mạng, sức khỏe và Tài sản của người khác được pháp luật B vệ. Mặt khác, bị cáo pH chịu tình tiết tăng nặng “Tái phạm”. Do đó, pH xử phạt bị cáo mức án nghiêm minh, tương xứng với hành vi phạm tội, nhân thân của của bị cáo và pH cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian để cải tạo, giáo dục và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân Huyện Cẩm Xuyên tại phiên tòa.

[5] *Về trách nhiệm dân sự*: Đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu bồi thường gì thêm nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[6] *Về xử lý vật chứng*: Đối với 01 xe mô tô nhãn hiệu HALIM, biển kiểm soát 72H7-10... là phương tiện bị cáo sử dụng trong quá trình phạm tội. Quá trình điều tra xác định chủ sở hữu là anh Nguyễn Gia T, khi Đ thực hiện hành vi cướp tài sản và tẩu thoát thì anh T không biết. Vì vậy, cần trả lại phương tiện và 02 chiếc chìa khóa đã thu giữ cho anh Nguyễn Gia T.

[7] Đối với anh Nguyễn Gia T: Quá trình điều tra xác định, trước, trong và sau khi Nguyễn Đình Đ thực hiện hành vi cướp tài sản của Trần Ngọc B thì T không biết, không tham gia bàn bạc, hay hỗ trợ thực hiện hành vi cướp tài sản, T cũng không nhìn thấy hay nghe thấy Đ nói hay hành động đe dọa gì và lấy điện thoại của B. Khi cháu B nói với T là Đ đã lấy điện thoại của cháu B thì T có B Đ trả lại nhưng Đ nói không lấy, sau khi lấy xong trên đường đi Đ cũng không nói gì cho T biết về việc này. Do vậy, không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Gia T là có căn cứ.

Đối với anh Phan Văn H là chủ cửa hàng sửa chữa điện thoại “H Dung”. Ngày 04/04/2024, sau khi cướp được điện thoại, Nguyễn Đình Đ đưa đến cửa hàng nhờ sửa chữa. Anh H không biết điện thoại này là Tài sản có được do hành vi cướp tài sản của Nguyễn Đình Đ. Vì vậy, cơ quan Cảnh sát điều tra Công an Huyện Cẩm Xuyên không xem xét xử lý đối với anh Phan Văn H là có căn cứ.

Sau khi thực hiện hành vi chiếm đoạt tài sản, Nguyễn Đình Đ đã có hành vi dùng tay tát 01 cái vào mặt của cháu B nhưng không để lại thương tích. Cháu Trần Ngọc B đã có đơn không yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với hành vi này của Nguyễn Đình Đ. Do đó, Cơ quan điều tra không xem xét xử lý Nguyễn Đình Đ về hành vi này là phù hợp.

[8] *Về án phí*: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo luật định

[9] *Quyền kháng cáo*: Bị cáo, người bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ Điều e Khoản 2 Điều 168; tiết đầu Điều h Khoản 1 Điều 52; Điều b, tiết đầu Điều s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 và Điều 38 Bộ luật hình sự.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Đình Đ phạm tội “Cướp tài sản”.

Xử phạt Nguyễn Đình Đ 08 (Tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày bị cáo bị tạm giữ ngày 04/4/2024.

2. Về xử lý vật chứng: Áp dụng Khoản 1, Điểm a Khoản 3 Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự. Trả lại cho anh Nguyễn Gia T:

- 01 (Một) xe mô tô nhãn hiệu HALIM màu đỏ, số máy: CT110E-1842522, số khung: PCH0428000522, biển kiểm soát 72H7-10..., đã qua sử dụng;

- 01 (Một) chìa khóa xe mô tô dài 07 cm, phần mũi chìa được làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 4,2 cm, phần thân chìa được làm bằng nhựa dài 2,8 cm;

- 01 (Một) chìa khóa xe mô tô dài 03 cm, phần mũi chìa được làm bằng kim loại màu trắng sáng dài 1,7 cm, phần thân chìa được làm bằng nhựa dài 1,3 cm, 02 chìa khóa trên được liên kết bằng móc khóa bằng kim loại hình tròn.

(Tình trạng, đặc điểm vật chứng được ghi trong biên bản giao nhận vật chứng ngày 28/6/2024 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Cẩm Xuyên và Chi cục thi hành án dân sự huyện Cẩm Xuyên)

3. Về án phí: Áp dụng Khoản 2 Điều 135, Khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự; Điểm a Khoản 1 Điều 3, Khoản 1 Điều 21, Điểm a Khoản 1 Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội. Bị cáo Nguyễn Đình Đ phải chịu 200.000đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Áp dụng Điều 331, Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự.

Bị cáo, người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án; Người bị hại, người đại diện hợp pháp cho bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND tỉnh Hà Tĩnh;
- VKSND huyện Cẩm Xuyên;
- Chi cục THADS Huyện Cẩm Xuyên;
- Công an huyện Cẩm Xuyên;
- THA.HS Công an Huyện Cẩm Xuyên;
- Sở tư pháp tỉnh Hà Tĩnh;
- Trại tạm giam Công an Hà Tĩnh;
- Bị cáo; bị hại, đại diện hợp pháp và người l
- vệ QVLIHP bị hại; Người có QLNVLQ;
- Lưu Hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Duy Hoàng

